ỦY BAN DÂN TỘC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 1999 /UBDT-TCCB	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
V/v tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 của Ủy ban Dân tộc	*Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2022*

Kính gửi: Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống Cơ quan công tác dân tộc và Kế hoạch số 164/KH-UBDT ngày 28/01/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022.

Ủy ban Dân tộc hướng dẫn các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban triển khai một số nội dung đánh giá, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 như sau:

I. NỘI DUNG

1. Tổng kết công tác thi đua căn cứ vào nội dung phát động phong trào thi đua và nhiệm vụ được Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban giao đối với các đơn vị trong năm 2022:

- Nội dung phát động phong trào thi đua năm 2022 với chủ đề: "Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan Ủy ban Dân tộc đoàn kết, đổi mới, thực hiện văn hóa công sở, kỷ cương, trách nhiệm, chuyên nghiệp, hiện đại và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

- Các Quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao nhiệm vụ công tác cho các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc năm 2022.

2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao năm 2022.

3. Đánh giá việc triển khai thực hiện Quyết định số 871/QĐ-UBDT ngày 24/12/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Ủy ban Dân tộc.

4. Đánh giá kết quả triển khai, thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng ủy cơ quan Ủy ban Dân tộc về nhiệm vụ công tác năm 2022.

Yêu cầu báo cáo nêu rõ kết quả phát động, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua tại đơn vị, nêu những cách làm hay, những gương điển hình tiên tiến; số lượng, chất lượng, tiến độ thời gian hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao theo các Quyết định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban; nguyên nhân khách quan, chủ quan về nhiệm vụ đã hoàn thành và nhiệm vụ chưa hoàn thành.

II. BÌNH XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao năm 2022, kết quả đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động; các Vụ, đơn vị tiến hành bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; ưu tiên xét khen thưởng đối với công chức, viên chức, người lao động không giữ chức vụ Lãnh đạo.

1. Danh hiệu thi đua năm 2022

- Đối với tập thể:

+ Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến: Tiêu chuẩn áp dụng theo Khoản 1 Điều 9 Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

+ Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: Tiêu chuẩn áp dụng theo Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

+ Danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban Dân tộc: Tiêu chuẩn áp dụng theo Điểm a Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

- Cá nhân:

+ Danh hiệu Lao động tiên tiến: Tiêu chuẩn áp dụng theo Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

+ Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở: Tiêu chuẩn áp dụng theo Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

+ Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ: Tiêu chuẩn áp dụng theo Khoản 3 Điều 8 Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

2. Hình thức khen thưởng năm 2022

- Hình thức: Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc

- Đối tượng:

+ Đối với tập thể: Đạt 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động của đơn vị.

+ Đối với cá nhân: Đạt 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó **có 02 sáng kiến** được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

3. Chỉ tiêu:

+ Đối với tập thể: Năm 2022 sẽ xem xét công nhận tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến tối đa 10 đơn vị, trong đó lựa chọn tối đa 05 đơn vị đạt danh hiệu tập thể Lao động Xuất sắc và lựa chọn trong số tập thể Lao động Xuất sắc để tặng Cờ Thi đua của Ủy ban Dân tộc, tối đa 03 đơn vị.

+ Đối với cá nhân: Tỷ lệ xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ Thi đua cấp cơ sở không vượt quá 15% so với tổng số công chức, viên chức, người lao động của đơn vị đạt danh hiệu Lao động tiên tiến (*không bao gồm Lãnh đạo Ủy ban phụ trách đơn vị và số người lao động hợp đồng vụ việc*); những đơn vị có số dư từ 0,5 trở lên thì được làm tròn thêm 01 chỉ tiêu.

4. Một số lưu ý khi thực hiện bình xét thi đua:

- Đối với các trường chuyên biệt (Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Nha Trang ; Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương thành phố Hồ Chí Minh ; Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương Việt Trì; trường Dự bị đại học Dân tộc Sầm Sơn ; trường Trung học phổ thông Vùng Cao Việt Bắc) thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo hướng dẫn được quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục.

- Không xét danh hiệu thi đua đối với tập thể không hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch được giao hoặc có điểm trừ từ trên 50% số điểm trong các tiểu mục của thang điểm thi đua.

- Trong trường hợp có nhiều đơn vị đạt tiêu chuẩn, điều kiện thì Hội đồng bỏ phiếu lấy từ cao xuống thấp đến khi đủ số lượng.

- Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo cần được xác minh, làm rõ.

- Các danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân được bình xét theo bản đăng ký thi đua của vụ, đơn vị từ đầu năm.

- Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng của Ủy ban Dân tộc không tổng hợp bình xét của các vụ, đơn vị không có đăng ký thi đua từ đầu năm theo quy định.

III. CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

Bước 1: Các Vụ, đơn vị tự chấm điểm thi đua của đơn vị mình dựa trên cơ sở tự đánh giá phân loại năm 2022 (đính kèm mẫu tự chấm điểm).

Bước 2: Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng tổng hợp kết quả chấm điểm, báo cáo Hội đồng thi đua - khen thưởng của Ủy ban Dân tộc.

IV. HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA VÀ XÉT KHEN THƯỞNG

- Tờ trình đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng của Vụ, đơn vị;

- Danh sách tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và xét khen thưởng; (Danh sách cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng của đơn vị lập theo số thứ tự theo tỷ lệ % phiếu bầu tính từ cao xuống thấp; đối với các Vụ, đơn vị đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở không đúng tỷ lệ quy định sẽ không tổng hợp và không xem xét).

- Biên bản họp hội đồng Thi đua, Khen thưởng cấp cơ sở (hoặc cuộc họp liên tịch của Vụ, đơn vị);

- Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2022;

- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua Ủy ban Dân tộc, tập thể Lao động Xuất sắc, Bằng khen Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban;

- Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, Chiến sỹ thi đua cơ sở, tặng Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

(*Tất cả các Biểu mẫu đã được quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-UBDT ngày 30/11/2015 của Ủy ban Dân tộc và đăng trên Cổng Thông tin điện tử của Uỷ ban Dân tộc*).

V. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ

- Hồ sơ của các Vụ, đơn vị gửi trước **ngày 12/12/2022** về Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng của Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Tổ chức cán bộ), đồng thời gửi qua thư điện tử: vutochuccanbo@cema.gov.vn; số điện thoại: 08043393, 0934684464 (đ/c Xa Trung Hưng, CVC Vụ Tổ chức cán bộ).

- Các đơn vị gửi hồ sơ sau ngày **12/12/2022**, Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng sẽ không tiếp nhận hồ sơ và coi như vụ, đơn vị đó không có nhu cầu về công tác thi đua, khen thưởng năm 2022.

Yêu cầu các Vụ, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung văn bản này. Quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị phản ánh về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các TT, PCN UBDT;
- Các thành viên HĐTĐKT UBDT;
- Cổng TTĐT UBDT;
- Các vụ, đơn vị trực thuộc UBDT (để t/h);
- Lưu: VT, TCCB (05b). 6

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM

Nông Quốc Tuấn

Đơn vị : .....

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA NĂM 2022

(Kèm theo Công văn số 1999 /UBDT-TCCB ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc)

STT	Nội dung chấm điểm thi đua	Điểm tối đa	Điểm do Vụ, đơn vị tự chấm
I	**Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định giao Kế hoạch năm 2022 của Ủy ban Dân tộc**	**65**	
1	Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo các Quyết định Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc *- Nhiệm vụ 1: .....* *- Nhiệm vụ 2: .....* *- Nhiệm vụ 3: .....* *- Nhiệm vụ n.....*	25	
2	Việc chấp hành Quy chế làm việc của Ủy ban Dân tộc; chấp hành chế độ thông tin báo cáo theo quy định; thực hiện các Thông báo kết luận của Ban Cán sự Đảng và tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc	20	
	2.1. Việc chấp hành Quy chế làm việc của Ủy ban Dân tộc	*6*	
	2.2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo	*7*	
	2.3. Thực hiện các thông báo kết luận của Ban Cán sự Đảng và tập thể Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc	*7*	
3	Công tác cải cách hành chính	20	
	3.1. Thực hiện Quyết định số 871/QĐ-UBDT ngày 24/12/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Ủy ban Dân tộc.	*10*	
	- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 871/QĐ-UBDT ngày 24/12/2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Ủy ban Dân tộc. (đánh giá về việc tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện)	2	

STT	Nội dung chấm điểm thi đua	Điểm tối đa	Điểm do Vụ, đơn vị tự chấm
	- Kế hoạch chi tiết của đơn vị để triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022	2	
	- Kế hoạch chi tiết của từng cá nhân để thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022	4	
	- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 871/QĐ-UBDT	2	
	3.2 Kết quả thực hiện các nội dung về công tác cải cách hành chính	*10*	
	- Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính	2	
	- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng cải cách thể chế	3	
	- Tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ và tăng cường kiểm tra việc cải cách, thực hiện thủ tục hành chính	1	
	- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc	1	
	- Xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức viên chức	1	
	- Cải cách tài chính công	2	
II	**Kết quả học tập và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng của Vụ, đơn vị**	**10**	
1	Việc tổ chức triển khai, học tập, quán triệt và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tại đơn vị (Đánh giá về công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện); hoạt động tổ chức học tập chuyên đề tháng, quý.	2	
2	Triển khai và thực hiện tốt cuộc vận động "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo tinh thần Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (Đánh giá về công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện)	3	
3	Trách nhiệm của Người đứng đầu Vụ, đơn vị trong việc phối hợp với Chi ủy, Chi bộ thực hiện khắc phục những tồn tại, yếu kém của Vụ, đơn vị đã được xác định theo tinh thần của Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng bộ cơ quan Ủy ban Dân tộc (Đánh giá về công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện)	3	
4	Trách nhiệm của người đứng đầu Vụ, đơn vị trong việc tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Nữ công, Hội Cựu Chiến binh...hoạt động (Đánh giá về công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện).	2	
III	**Ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn**	**10**	

STT	Nội dung chấm điểm thi đua	Điểm tối đa	Điểm do Vụ, đơn vị tự chấm
1	Sử dụng thư điện tử của Ủy ban Dân tộc (cema.gov.vn)	5	
2	Sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành	5	
IV	**Kết quả tổ chức triển khai và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng**	**9**	
1	Công tác phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về TĐKT; ban hành các văn bản chỉ đạo công tác TĐKT của Vụ, đơn vị. (Đánh giá công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện)	3	
2	Công tác tổ chức phát động thi đua, đăng ký thi đua (có đăng ký thi đua gửi về TT HĐTĐKT); Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức thực hiện các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả. (Đánh giá công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện)	3	
3	Công tác tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng đảm bảo đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định; Không có khiếu kiện về việc bình xét thi đua, khen thưởng tại đơn vị (Đánh giá công tác tổ chức triển khai về số lượng, chất lượng và tiến độ thực hiện)	3	
V	**Điểm thưởng**	**6**	
1	Thực hiện vượt mức thời gian, chất lượng các nhiệm vụ kế hoạch được giao;	4	
2	Có thành tích và sáng kiến trong việc thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị ;	1	
3	Sáng tạo trong tổ chức thực hiện các hoạt động thi đua; thực hiện nghiêm quy định về chế độ báo cáo, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng.	1	
Tổng cộng điểm:		**100**	

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)